

TIẾNG VIỆT 3 – PHIẾU BÀI TẬP 6

• Phân biệt r/d/gi, an/ang • Mở rộng vốn từ về nhà trường • Câu hỏi

Bài 1: Điền vào chỗ trống:

a) r, d hoặc gi

..... ọn đẹp	đơn ản	 ữ gìn	 ễ dàng
con ối	thế ới	 ảng bài	 ộn ràng

Bài 2: Điền vào chỗ trống an hoặc ang:

bán h.....	d..... tay	s..... sẽ	v..... lòng
mênh m.....	 toàn	s..... sát	m..... mác

Bài 3: Xếp các từ ngữ sau vào 2 cột thích hợp:

Từ ngữ cho trước: ông bà, thầy giáo, lớp học, ăn cơm, giảng bài, nấu ăn, thư viện, anh chị em, chào cờ, phòng khách.

Gia đình

Nhà trường

Bài 4: Đánh dấu ✓ trước những ý nêu đặc điểm của câu hỏi:

- [] Là câu dùng để bộc lộ cảm xúc.
- [] Là câu dùng để hỏi điều mình chưa biết.
- [] Có dấu kết thúc câu là dấu chấm.

[] Có dấu kết thúc câu là dấu chấm hỏi.

[] Có các từ để hỏi: ai, gì, nào, sao, bao nhiêu, đâu,...

Bài 5: Tìm và chép lại câu hỏi trong mẫu chuyện dưới đây:

Bài học của Gấu con

(1) Gấu con đi học về, thấy mẹ đang nấu ăn.

– (2) Mẹ ơi, hôm nay mẹ làm món gì ngon thế?

– (3) Mẹ làm canh cá, con có thích không?

(4) Gấu reo lên: "Ôi thích quá!"

– (5) Con có thể giúp gì cho mẹ không ạ?

.....
.....
.....

Bài 6: Biến đổi câu kể thành câu hỏi bằng cách thêm từ để hỏi:

Câu kể

Câu hỏi

Bạn Nam đi học.

Mẹ đang quét nhà.

Cây phượng nở hoa.

Con mèo nằm ngủ.

Mai rất ngoan.

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 7: Đặt 2 câu hỏi để hỏi về thầy cô hoặc bạn bè ở trường của em:

Câu 1:

Câu 2: